

Bản án số: 03/2022/HSST
Ngày 29/3/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NHƯ THANH, TỈNH THANH HOÁ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Nguyễn Tiến Dũng;

Hội thẩm nhân dân:

- Ông Lê Đình Chiến;

- Ông Trần Anh Tuấn.

Thư ký phiên tòa: ông Lê Đình Chiến - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Như Thanh, tỉnh Thanh Hóa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Như Thanh tham gia phiên tòa:
bà Mai Cẩm Vân - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Như Thanh, tỉnh Thanh Hóa, xét xử công khai vụ án hình sự thụ lý số 03/2022/HSST ngày 16 tháng 3 năm 2022 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2022/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 3 năm 2022, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Lê Văn K - Sinh ngày 16 tháng 9 năm 1984 tại: huyện T Sơn, Tỉnh Thanh Hóa. Giới tính: Nam; Nơi cư trú: thôn 2, xã Vân Sơn, huyện T Sơn, Tỉnh Thanh Hóa. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 5/12; Con ông: Lê Văn T - Sinh năm 1953; Con bà: Lê Thị H - Sinh năm 1954; Gia đình có 04 chị em, K là con út; Vợ: Nguyễn Thị L - Sinh năm 1990; Bị cáo có 01 con, sinh năm 2014. Tiền án: ngày 18/8/2020 bị TAND huyện T Sơn xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 tháng về tội “Đánh bạc”. Tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 07/01/2022 đến ngày 10/01/2022 thì áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Hiện bị cáo đang tại ngoại tại địa phương; Có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: Chu Phú T - Sinh ngày 09 tháng 3 năm 1965 tại: huyện T Sơn, Tỉnh Thanh Hóa. Giới tính: Nam; Nơi cư trú: thôn 2, xã Vân Sơn, huyện T Sơn, Tỉnh Thanh Hóa. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 10/10; Con ông: Chu Phú Đ - Đã chết;

Con bà: Chu Thị T - Đã chết; Gia đình có 07 anh chị em, bị cáo là con thứ 5; Vợ: Hồ Thị Thắng - Sinh năm 1965; Bị cáo có 02 người con, lớn SN 1989; nhỏ SN 1990. Tiền án: ngày 18/8/2020 bị TAND huyện T Sơn xử phạt 09 tháng cải tạo không giam giữ về tội đánh bạc. Tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 07/01/2022 đến ngày 10/01/2022 thì áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Hiện bị cáo đang tại ngoại tại địa phương; Có mặt.

3. Họ và tên: Đào Huy S - Sinh ngày 08 tháng 8 năm 1994 tại: huyện T Sơn, Tỉnh Thanh Hóa. Nơi cư trú: thôn 1, xã Vân Sơn, huyện T Sơn, Tỉnh Thanh Hóa. Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 6/12; Con ông: Đào Huy L - Sinh năm 1970; Con bà: Phạm Thị D - Sinh năm 1971; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con đầu; Vợ: Phạm Thị T - Sinh năm 1994; Bị cáo có 01 con, sinh năm 2015. Tiền án: ngày 18/8/2020 bị TAND huyện T Sơn xử phạt 35 T đồng về tội đánh bạc. Tiền sự: Không Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 07/01/2022 đến ngày 10/01/2022 thì áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Hiện bị cáo đang tại ngoại tại địa phương; Có mặt tại phiên tòa.

4. Họ và tên: Lê Ngọc B - Sinh ngày 14 tháng 6 năm 1989 tại: huyện T Sơn, Tỉnh Thanh Hóa. Giới tính: Nam; Nơi cư trú: thôn 1, xã Vân Sơn, huyện T Sơn, Tỉnh Thanh Hóa. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 5/12; Con ông: Lê Ngọc G - Sinh năm 1955; Con bà: Lê Thị L - Sinh năm 1956; Gia đình có 04 anh em, bị cáo là con thứ 3; Vợ: Lê Thị D - Sinh năm 1992 Bị cáo có 02 con, lớn sinh năm 2014, nhỏ sinh năm 2017. Tiền án, Tiền sự: Không Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 07/01/2022 đến ngày 10/01/2022 thì áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Hiện bị cáo đang tại ngoại tại địa phương; Có mặt tại phiên Tòa.

5. Họ và tên: Tô Văn B - Sinh ngày 02 tháng 08 năm 1992 tại: huyện T Sơn, Tỉnh Thanh Hóa. Giới tính: Nam; Nơi cư trú: thôn 1, xã Vân Sơn, huyện T Sơn, Tỉnh Thanh Hóa. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Con ông: Tô Văn T - Sinh năm 1965; Con bà: Lê Thị H - Sinh năm 1966; Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ 3; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, Tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 07/01/2022 đến ngày 10/01/2022 thì áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Hiện bị cáo đang tại ngoại tại địa phương; Có mặt tại phiên tòa.

6. Họ và tên: Lê Văn B - Sinh ngày 19 tháng 01 năm 1992 tại: huyện T Sơn, Tỉnh Thanh Hóa. Giới tính: Nam; Nơi cư trú: thôn 1, xã Vân Sơn, huyện T Sơn, Tỉnh Thanh Hóa. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Con ông: Lê Văn M - Sinh năm 1968; Con bà: Trịnh Thị N - Sinh năm 1969; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ 2; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, Tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 07/01/2022 đến ngày 10/01/2022 thì áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Hiện bị cáo đang tại ngoại tại địa phương; Có mặt tại phiên tòa.

7. Họ và tên: **Lê Anh V** - Sinh ngày 10 tháng 01 năm 1988 tại: huyện T Sơn, Tỉnh Thanh Hóa. Giới tính: Nam; Nơi cư trú: thôn 3, xã Vân Sơn, huyện T Sơn, Tỉnh Thanh Hóa. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 7/12; Con ông: Lê Văn V - Sinh năm 1956; Con bà: Lê Thị L - Sinh năm 1956; Gia đình có 04 anh em, bị cáo là con thứ 2; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, Tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 07/01/2022 đến ngày 10/01/2022 thì áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Hiện bị cáo đang tại ngoại tại địa phương; Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 21 giờ 30 phút ngày 06/01/2022 Lê Văn K, Chu Phú T và Lê Ngọc B đi đến vườn đào của anh Hà Hữu P, sinh năm 1979 tại thôn 9, xã Xuân Du, huyện Như Thanh, tỉnh Thanh Hóa để chơi, xem đào tết. Khi 03 đối tượng vào lán đào ngồi uống nước, Lê Văn K thấy một bộ bài tú lơ khơ cũ nên đã nảy sinh ý định, rủ Chu Phú T, Lê Ngọc B đánh bạc bằng hình thức đánh bài 3 cây (tam bát cừ), mỗi ván trồng cửa 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng) và được cả hai đồng ý. Các đối tượng đánh bạc với nhau được khoảng 30 phút thì Lê Anh V đến lán xem đào, Võ thấy đánh bạc nên tham gia đánh cùng. Ngay sau đó, Lê Văn B đi vào lán đào nhà Hà Hữu P để tìm Lê Ngọc B (trước đó B và B cùng nhau đến khu vực trồng đào của xã Xuân Du để xem, hỏi mua đào) thì thấy 04 đối tượng đang đánh bạc, B đã xin tham gia đánh cùng và được mọi người đồng ý. Các đối tượng đánh bạc đến khoảng 23 giờ thì Tô Văn B, Đào Huy S và Lê Văn T, sinh năm 1984 trú tại thôn 2, xã Vân Sơn, huyện T Sơn đến tìm anh Phước để mua đào. Khi thấy các đối tượng đang đánh bạc tại lán thì Tô Văn B và Đào Huy S đã xin tham gia đánh bạc cùng, Lê Văn T không đánh bạc mà ngồi ngoài xem các đối tượng chơi với nhau. Đến khoảng 23 giờ 30 phút cùng ngày, khi 07 đối tượng đang đánh bạc với nhau thì bị lực lượng công an xã Xuân Du kiểm tra và bắt quả tang. Tại chỗ lực lượng công an thu giữ trên chiếu bạc số tiền 17.400.000 đồng (mười bảy T bốn trăm nghìn đồng), 36 cây bài tú lơ khơ từ A đến 9; 01 chiếc chiếu nhựa đã cũ; tạm giữ 07 chiếc điện thoại di động. Công an xã Xuân Du đã lập B bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ, tạm giữ các đồ vật, phương tiện có liên quan và áp giải các đối tượng về trụ sở để làm việc; sau đó báo cáo và chuyển hồ sơ đến cơ quan CSĐT Công an huyện Như Thanh. Tại cơ quan điều tra các đối tượng đã thành khẩn khai báo và thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai của các đối tượng phù hợp với các tài liệu, chứng cứ mà cơ quan điều tra thu thập được. Tổng số tiền 07 bị can sử dụng đánh bạc là 17.400.000 đồng, trong đó số tiền các bị can tham gia như sau:

- Lê Văn K: tham gia đánh bạc với số tiền là 4.100.000 đồng.
- Chu Phú T: tham gia đánh bạc với số tiền là 2.500.000 đồng.
- Đào Huy S: tham gia đánh bạc với số tiền là 1.600.000 đồng.

- Lê Ngọc B: tham gia đánh bạc với số tiền là 2.500.000 đồng.
- Tô Văn B: tham gia đánh bạc với số tiền là 2.400.000 đồng.
- Lê Văn B: tham gia đánh bạc với số tiền là 2.000.000 đồng.
- Lê Anh V: tham gia đánh bạc với số tiền là 2.300.000 đồng.

Cách thức đánh "ba cây" như sau:

Trước khi đánh bạc thì người tham gia đánh lựa chọn người cầm chương. Bắt đầu đánh, người tham gia đánh bạc đặt cược số tiền, người cầm chương dùng bộ bài tú lơ khơ 36 quân từ quân át đến quân 9, người cầm chương phát cho những người tham gia đánh bạc 3 quân bài, người nào có tổng số điểm của 3 quân bài trên tay cao hơn người cầm chương thì được nhận số tiền đúng bằng số tiền đã đặt cược của người cầm chương, ngược lại người nào có tổng số điểm của 3 quân bài trên tay thấp hơn người cầm chương thì phải đưa số tiền đã đặt cược cho người cầm chương; người nào có tổng số điểm của 3 quân bài trên tay được 10 điểm thì người cầm chương trả số tiền gấp 2 lần số tiền đã cược, ngược lại người cầm chương có tổng số điểm của 3 quân bài trên tay được 10 điểm thì được nhận số tiền gấp đôi số tiền đã cược từ những người tham gia đánh bạc còn lại; người nào có tổng số điểm của 3 quân bài trên tay giống nhau (gọi là "sáp") thì được nhận số tiền gấp 3 lần số tiền đã đặt cược từ người cầm chương, ngược lại nếu người cầm chương "sáp" thì người cầm chương được nhận số tiền gấp 3 lần số tiền đã đặt cược từ những người tham gia đánh bạc còn lại; nếu người có 3 quân bài trên tay có các chữ số liên tiếp đồng chất (gọi là "tam hoa") thì nhận được số tiền gấp 4 lần số tiền đã đặt cược từ người cầm chương; ngược lại người cầm chương được nhận số tiền gấp 4 lần số tiền đã đặt cược từ những người tham gia đánh bạc còn lại. Nếu có 2 người trở lên bằng điểm nhau hoặc cùng "sáp" hoặc cùng "tam hoa" thì quy định tính từ cao đến thấp theo rô, cơ, nhép, bích. Các đối tượng quy định tỉ lệ đặt cược thấp nhất là 50.000 đồng, tỉ lệ cao nhất do người chơi thỏa thuận với người cầm chương.

Về vật chứng của vụ án, gồm:

Thu giữ tại chiếu bạc:

- Số tiền VNĐ: 17.400.000 đ (mười bảy T bốn trăm nghìn đồng);
- 36 (ba mươi sáu) cây bài tú lơ khơ từ A đến 9, đã cũ;
- 01 chiếc chiếu nhựa, đã cũ;
- 07 điện thoại di động các loại;

Căn cứ kết quả điều tra xác định:

Đối với 07 chiếc điện thoại di động thu giữ của các bị can, quá trình điều tra xác định tất cả các chiếc điện thoại đều thuộc quyền sở hữu hợp pháp của các bị cáo, các bị cáo không sử dụng chúng vào mục đích liên lạc để rủ rê, lôi kéo tham gia đánh bạc hay vào các hoạt động đánh bạc khác. Do đó cơ quan CSĐT Công an huyện Như Thanh đã trả lại tài sản cho chủ sở hữu theo đúng quy định của pháp luật.

Đối với các vật chứng còn lại, gồm:

- Số tiền 17.400.000 đồng;
- 36 cây bài tú lơ khơ từ A đến 9, đã cũ;
- 01 chiếc chiếu nhựa, đã cũ;

Quá trình điều tra xác định là các vật chứng liên quan đến việc đánh bạc nên cơ quan CSĐT Công an huyện Như Thanh đã chuyển đến tài khoản tạm giữ tại kho bạc Nhà nước và kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Như Thanh quản lý, chờ xử lý.

Đây là công cụ các đối tượng sử dụng để đánh bạc, nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Như Thanh đã chuyển đến kho vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự huyện Như Thanh.

Căn cứ vào các tình tiết và chứng cứ nêu trên,

Cáo trạng số 09/CT-VKS-HT ngày 10/3/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Như Thanh, tỉnh Thanh Hoá đã truy tố bị cáo Lê Văn K cùng đồng phạm về tội “*Đánh bạc*” theo khoản 1 điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Như Thanh giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Lê Văn K, Chu Phú T, Đào Huy S, Lê Ngọc B, Tô Văn B, Lê Văn B và Lê Anh V phạm tội “*Đánh bạc*”.

Đề nghị:

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; Điểm h khoản 1 Điều 52; các Điều 17, 38, 58; Điều 56; Khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt:

+ Lê Văn K 09 đến 12 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt giam thi hành án, được trừ đi thời gian tạm giữ trước đây.

Bị cáo K phải chịu tổng hợp hình phạt theo quy định của pháp luật.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; Điểm h khoản 1 Điều 52; Các Điều 17, 38 và Điều 58 Bộ luật Hình sự.

+ Xử phạt Chu Phú T từ 06 đến 09 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt giam thi hành án, được trừ đi thời gian tạm giữ trước đó.

+ Xử phạt Đào Huy S từ 06 đến 09 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt giam thi hành án, được trừ đi thời gian tạm giữ trước đó.

- Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; Điều; điểm i, s khoản 1 Điều 51; các Điều 17, 58; Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt:

+ Lê Ngọc B, từ 06 đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng, tính từ ngày tuyên án (29/3/2022).

+ Tô Văn B, từ 06 đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 12 đến 18 tháng, tính ngày tuyên án (29/3/2022).

+ Lê Văn B, từ 06 đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng, tính ngày tuyên án (29/3/2022).

+ Lê Anh V, từ 06 đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng, tính ngày tuyên án (29/3/2022).

- Về hình phạt bổ sung:

+ Miễn phạt tiền đối với các bị cáo K, T và Sơn;

+ Phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng đối với các bị cáo Bằng, Bắc, B và Võ.

- Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

- Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự,

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 17.400.000 đồng mà các bị cáo dùng để đánh bạc;

Tịch thu và tiêu hủy 36 cây bài tú lơ khơ từ A đến 9, đã cũ;

Trả lại cho anh Hà Hữu P 01 chiếc chiếu nhựa, đã cũ;

Tại phiên tòa các bị cáo đều thành khẩn khai báo, không tranh luận gì với bản luận tội của Viện kiểm sát về tội danh, hình phạt và các vấn đề khác.

Khi nói lời nói sau cùng các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện Kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố, đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục, quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi, căn cứ buộc tội các bị cáo: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Đối chiếu lời khai nhận của các bị cáo với vật chứng thu giữ được, B bản bắt người phạm tội quả tang, các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án là hoàn toàn phù hợp; Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hồi 23 giờ 30 phút ngày 06/01/2022 Công an xã Xuân Du, huyện Như Thanh, tỉnh Thanh Hóa phát hiện và bắt quả tang tại khu vực lán trại nhà anh Hà Hữu P ở thôn 9, xã Xuân Du, huyện Như Thanh có 07 đối tượng đang đánh bạc với

nhau bằng hình thức 03 cây, gồm Đào Huy S; Lê Văn K; Lê Ngọc B; Chu Phú T; Tô Văn B; Lê Anh V; Lê Văn B cùng trú tại xã Vân Sơn, huyện T Sơn, tỉnh Thanh Hóa. Tổng số tiền 07 bị cáo sử dụng đánh bạc là 17.400.000 đồng; và các vật chứng là 36 cây bài tú lơ khơ từ A đến 9; 01 chiếc chiếu nhựa đã cũ và 07 điện thoại di động các loại.

Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Như Thanh truy tố các bị cáo về tội “*Đánh bạc*” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3]. Về tính chất, mức độ của hành vi của các bị cáo: Các bị cáo đều đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật. Nhưng vì muốn sát phạt nhau bằng tiền, thu lợi bất chính nên cố ý phạm tội. Hành vi phạm tội của các bị cáo là gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự công cộng, gây ảnh hưởng đến trật tự xã hội tại địa phương, do đó phải lên cho các bị cáo mức án nghiêm khắc. Đây là vụ án đồng phạm có tính giản đơn, các bị cáo bột phát rủ nhau đánh bạc. Không có sự chuẩn bị, tổ chức, câu kết chặt chẽ khi phạm tội. Tuy nhiên, cần phân hóa vai trò của từng bị cáo để có mức phạt tương xứng với từng hành vi phạm tội. Hội đồng xét xử thấy rằng: Bị cáo K là người khởi xướng, bị cáo T, Sơn, Bằng, Bắc, B và Võ là đồng phạm tham gia tích cực. Căn cứ vào nhân thân, thái độ khai báo, số tiền tham gia đánh bạc để quyết định mức hình phạt đối với các bị cáo

[4]. Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo K, T và Sơn phải chịu tình tiết tăng nặng là tái phạm do đã bị kết án, chưa được xóa án tích mà lại phạm tội do cố ý, được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Đối với bị cáo K phạm tội trong thời gian thử thách của án treo nên hình phạt tù cho hưởng án treo trước đó nay chuyển thành án tù có thời hạn, cộng với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 và khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Tất cả các bị cáo đều thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Các bị cáo B, B, B và Võ đều phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5]. Về hình phạt bổ sung: do các bị cáo đều có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, hiện nay do ảnh hưởng của dịch covid - 19, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt này đối với các bị cáo.

[6]. Về xử lý vật chứng:

Số tiền 17.400.000 đồng đã thu giữ là tiền các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội, cần tịch thu, nộp ngân sách nhà nước; tịch thu và tiêu hủy 36 (ba mươi sáu) cây bài tú lơ khơ từ A đến 9, đã cũ do không có giá trị sử dụng; trả lại cho anh Hà Hữu Phước 01 chiếc chiếu nhựa, đã cũ.

[7]. Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[8]. Các bị cáo được quyền kháng cáo theo Điều 331, 332 và 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: các bị cáo Lê Văn K, Chu Phú T, Đào Huy S, Lê Ngọc B, Tô Văn B, Lê Văn B và Lê Anh V phạm tội “Đánh bạc”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điểm h khoản 1 Điều 52; Các Điều 17, 38; Điều 56; Khoản 5 Điều 65 và Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt:

+ Bị cáo Lê Văn K 09 tháng tù, tổng hợp hình phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, nay chuyển thành hình phạt tù tại bản án số 48/2020/HSST ngày 18/8/2020 của Tòa án nhân dân huyện T Sơn, tỉnh Thanh Hóa xử phạt bị cáo K về tội “Đánh bạc”. Bị cáo K phải chấp hành hình phạt chung của 2 bản án là 18 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt giam thi hành án, được trừ đi thời gian tạm giữ, tạm giam trước đây.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điểm h khoản 1 Điều 52; Các Điều 17, 38 và Điều 58 Bộ luật Hình sự.

+ Xử phạt bị cáo Chu Phú T 07 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt giam thi hành án, được trừ đi thời gian tạm giữ trước đây.

+ Xử phạt bị cáo Đào Huy S 07 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt giam thi hành án, được trừ đi thời gian tạm giữ trước đây.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điểm i, s khoản 1 Điều 51; các Điều 17, Điều 58 và Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt:

+ Bị cáo Lê Ngọc B, 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 12 tháng, tính tình ngày tuyên án (29/3/2022).

+ Bị cáo Tô Văn B, 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 12 tháng, tính ngày tuyên án (29/3/2022).

+ Bị cáo Lê Văn B, 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 12 tháng, tính ngày tuyên án (29/3/2022).

+ Bị cáo Lê Anh V, 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 12 tháng, tính ngày tuyên án (29/3/2022).

Giao các bị cáo Lê Ngọc B, Tô Văn B, Lê Văn B và Lê Anh V cho Ủy ban nhân dân xã Vân Sơn, huyện T Sơn, Tỉnh Thanh Hóa giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Về hình phạt bổ sung: không áp dụng đối với các bị cáo.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước số tiền 17.400.000đ (mười bảy T bốn trăm nghìn đồng);

- Tịch thu và tiêu hủy 36 (ba mươi sáu) cây bài tú lơ khơ từ A đến 9, đã cũ; do không có giá trị sử dụng.

- Trả lại cho anh Hà Hữu P, trú tại: thôn 9, xã Xuân Du, huyện Như Thanh, tỉnh Thanh Hóa 01 chiếc chiếu nhựa, đã cũ.

Theo B B bản giao nhận vật chứng số 07/2022/TV-THADS ngày 16/3/2022 giữa Công an huyện Như Thanh và Chi cục thi hành án dân sự huyện Như Thanh.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ Luật tố tụng hình sự; Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Lê Văn K, Chu Phú T, Đào Huy S, Lê Ngọc B, Tô Văn B, Lê Văn B và Lê Anh V mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo Lê Văn K, Chu Phú T, Đào Huy S, Lê Ngọc B, Tô Văn B, Lê Văn B và Lê Anh V có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Như Thanh;
- Công an huyện Như Thanh;
- Cơ quan THADS huyện Như Thanh;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Tiến Dũng